

HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG CÔNG VĂN SỐ 465/SXD-KTXD LẬP DỰ TOÁN THEO PHƯƠNG PHÁP LẬP ĐƠN GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20/03/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng có hiệu lực từ ngày **15/05/2015**.

Ngày 14/05/2015, Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng đã ban hành công văn số 465/SXD-KTXD (sau đây gọi tắt là 465) công bố giá nhân công xây dựng, giá ca máy, thiết bị thi công xây dựng chủ yếu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Bảng giá ca máy theo CV 465 đã được tính toán trên cơ sở thông tư số 06/2010/TT-BXD, chi phí nhân công điều khiển máy thi công phù hợp với thông tư số 01/2015/TT-BXD.

Phần mềm ADTPro phiên bản 9.2.31 phát hành ngày 22/05/2015 đã nâng cấp các chức năng đáp ứng yêu cầu lập dự toán phù hợp thông tư số 01/2015/TT-BXD và CV số 465/SXD-KTXD.

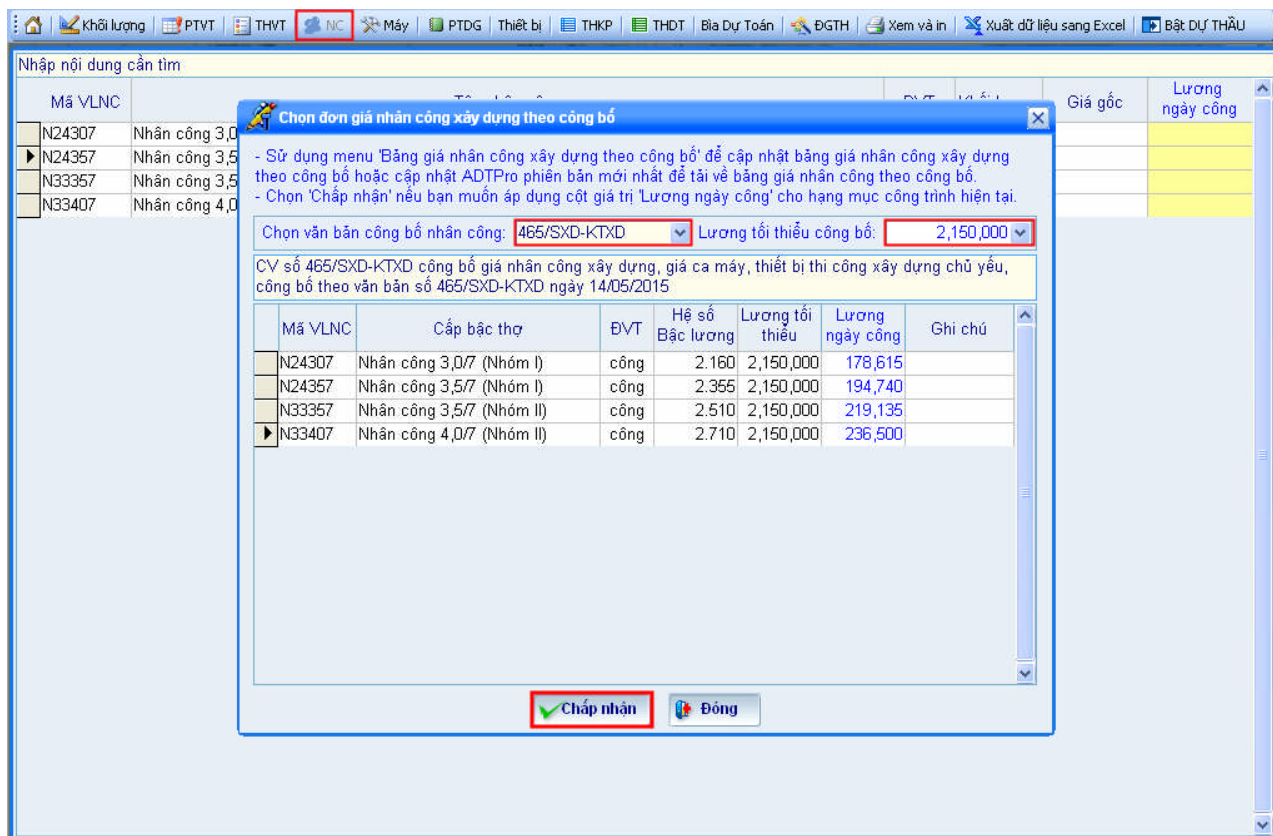
Áp dụng công văn số 465/SXD-KTXD ngày 14/05/2013 để lập dự toán theo phương pháp lập đơn giá xây dựng công trình (phân tích đơn giá xây dựng công trình) cũng tương tự như cách lập dự toán khi áp dụng công văn số 315/SXD-KTXD.

1. Bảng tổng hợp nhân công (sheet NC): Nhấn chuột phải chọn “Đơn giá nhân công theo công bố” như hình sau:

Lấy lại đơn giá nhân công gốc	
Tính lương nhân công (NĐ số 205/2004/NĐ-CP)... F5	
Tính lương nhân công theo công bố... F6	
Đơn giá nhân công theo công bố...	
Tính lương nhân công (TT số 01/2015/TT-BXD)...	

Chọn **văn bản công bố nhân công** là 465/SXD-KTXD, mức lương công bố chọn như sau:

1. Chọn lương **2.150.000** đồng/tháng (Khu vực thành phố Đà Lạt và thành phố Bảo Lộc).
2. Chọn lương **2.000.000** đồng/tháng (Khu vực huyện Đức Trọng, huyện Di Linh).
3. Chọn lương **1.900.000** đồng/tháng (Khu vực các huyện còn lại).

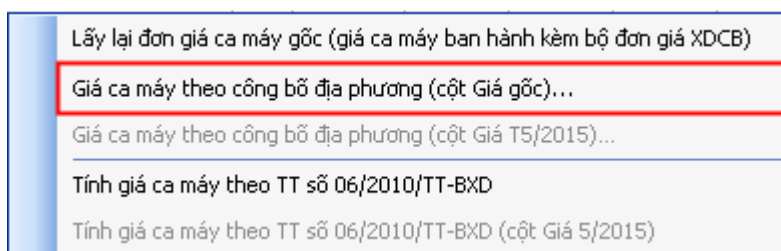


2. Bảng tổng hợp ca máy (sheet MAY): Để tính giá ca máy theo công văn công bố số 465 cần thực hiện theo trình tự 3 bước như sau:

- Bước 1: Khai báo áp dụng giá ca máy theo công văn số 465/SXD-KTXD.
- Bước 2: Tính bù chênh lệch giá nhiên liệu, năng lượng (nếu có).
- Bước 3: Tính bù chênh lệch nhân công điều khiển máy thi công (nếu có).

a. Khai báo áp dụng giá ca máy theo CV số 465:

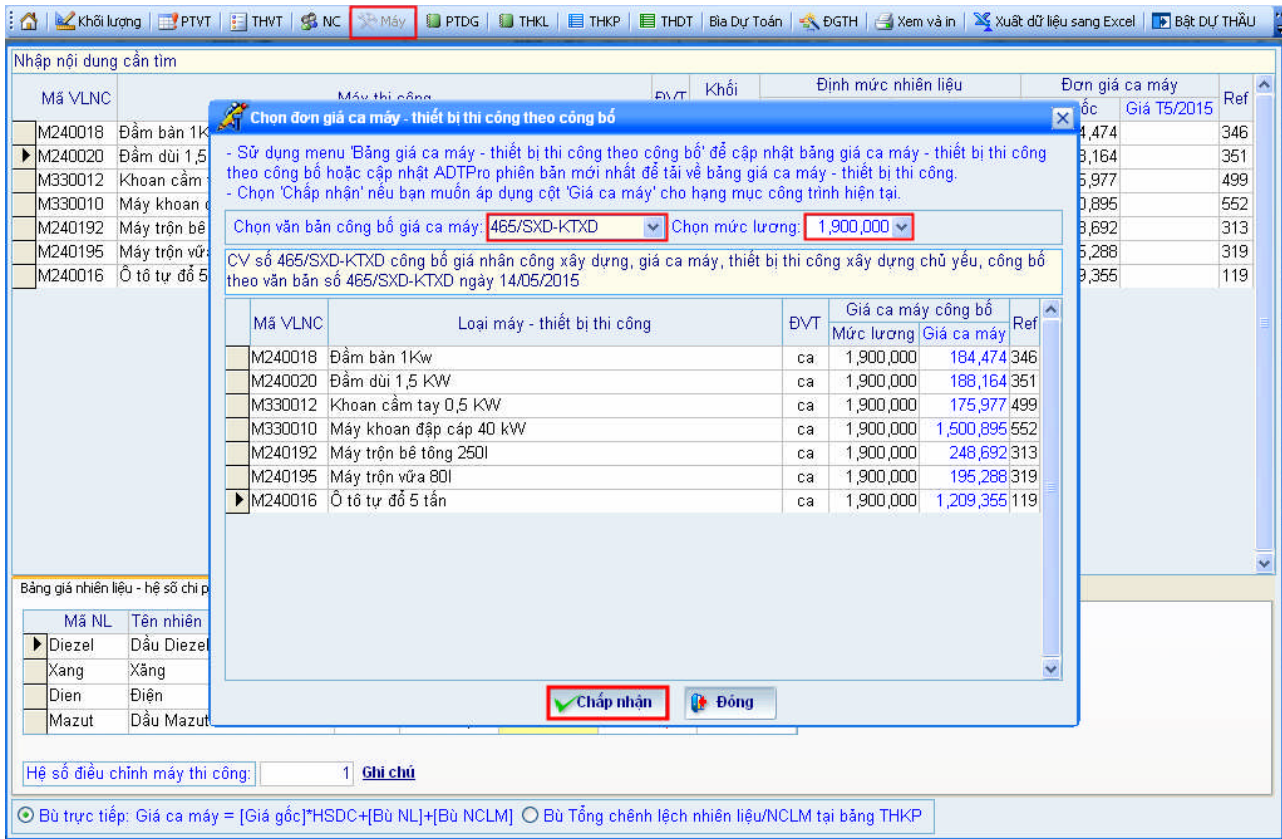
Nhấn chuột phải vào cột giá gốc chọn “**Giá ca máy theo công bố địa phương (cột Giá gốc)**”.



Chọn **văn bản công bố giá ca máy** là 465/SXD-KTXD, chọn mức lương: 1.900.000 đồng/tháng.

Lưu ý: CV số 465 chỉ công bố giá ca máy với duy nhất một mức lương là 1.900.000 đồng/tháng, nếu lập dự toán tại vùng có mức lương đầu vào là 2.000.000 hoặc 2.150.000 đồng/tháng, người lập dự toán vẫn phải chọn giá ca máy theo mức lương là **1.900.000** đồng/tháng, sau đó tính bù chênh lệch nhân công lái máy.

Hình sau đây minh họa khai báo áp dụng giá ca máy theo CV số 465.



b. Tính bù chênh lệch nhiên liệu:

Giá nhiên liệu, năng lượng sử dụng để lập giá ca máy áp dụng tại thời điểm tháng 5/2015, tại thời điểm lập dự toán nếu giá nhiên liệu, năng lượng có biến động (tăng/giảm), có thể tính bù chênh lệch nhiên liệu, năng lượng như sau:

Nhấn chuột phải chọn “**Chọn giá nhiên liệu tháng 5/2015**” như hình sau:

Bảng giá nhiên liệu - hệ số chi phí nhiên liệu		Thành phần - cấp bậc thợ điều khiển máy		Bảng giá nhân công điều khiển máy		
Mã NL	Tên nhiên liệu - năng lượng	ĐVT	Giá gốc	Giá T5/2015	Chênh lệch	HSCPNL
Diezel	Dầu Diezel	lít	14,718		-14,718	0.05
Xang	Xăng	lít	17,827			
Dien	Điện	Kwh	1,539			
Mazut	Dầu Mazut	lít	11,727			

Lấy lại giá nhiên liệu (giá gốc)
 Giá gốc=0, Giá TT=0
 Chọn giá nhiên liệu tháng 5/2015...

Tại màn hình chọn giá nhiên liệu, năng lượng, chọn QĐ hoặc thông cáo báo chí giá xăng dầu của Petrolimex công bố tại thời điểm lập dự toán.

Giá nhiên liệu, năng lượng - hạng mục công trình đang áp giá xăng dầu vùng 2

Chọn số QĐ: TCBC/21/05/2015

Petrolimex TCBC giá xăng dầu áp dụng từ 0 giờ 00 ngày 21 tháng 05 năm 2015

Mã nhiên liệu	Tên nhiên liệu	ĐVT	Giá công bố	LPXD	QBOXD	VAT	Giá trước thuế	Ghi Chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]
Diezel	Dầu Diezel	lít	16,700			10	15,182	...
Xang	Xăng	lít	20,830			10	18,936	...
Điện	Điện	Kwh						...
Mazut	Dầu Mazut	lít	13,410			10	12,191	...

Ghi chú:

- Có thể xác định giá xăng dầu trước thuế theo 1 trong 2 cách sau đây:
- TH1 (Trừ LPXD và QBOXD): $[8] = ([4] - [5] - [6]) / (1 + [7] / 100) + [5] + [6]$
- TH2 (Giá công bố chia cho 1.1): $[8] = [4] / (1 + [7] / 100)$
- LPXD: Lệ phí xăng dầu
- QBOXD: Quỹ bình ổn giá xăng dầu

Chấp nhận **Đóng** [Thông cáo báo chí giá xăng dầu Petrolimex](#)

C. Tính bù chênh lệch tiền lương nhân công lái máy:

Theo công văn số 465/SXD-KTXD, mức lương đầu vào để xác định giá nhân công điều khiển máy là **1.900.000** đồng/tháng, khi lập dự toán tại các huyện như: Lạc Dương, Đơn Dương, Lâm Hà, Đam Rông, Bảo Lâm, Đà Huoai, Đà tẻ và Cát Tiên có thể bỏ qua thao tác tính bù nhân công điều khiển máy bằng cách nhập giá gốc = giá tháng = 0.

Tại thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc, các huyện Đức Trọng và Di Linh cần phải tính bù chênh lệch nhân công điều khiển máy thi công. Phần sau đây sẽ hướng dẫn cách tính bù chênh lệch nhân công lái khi lập dự toán cho công trình tại thành phố Đà Lạt.

Xác định lương nhân công lái máy giá gốc: nhấn chuột phải chọn “**Tính lương nhân công điều khiển máy (giá gốc)**”, xác định chi phí tiền lương nhân công điều khiển máy giá gốc công bố theo CV số 465.

Bảng giá nhiên liệu - hệ số chi phí nhiên liệu | Thành phần - cấp bậc thợ điều khiển máy | **Bảng giá nhân công điều khiển máy**

Mã NC	Nhân công điều khiển máy	ĐVT	Giá gốc	Giá T5/2015
B1.1.37	Nhân công 3/7 (Nhóm I)	công		
B1.1.47	Nhân công 4/7 (Nhóm I)	công		
B4.1.24	Công nhân lái xe bậc 2/4 (Nhóm 1)	công		

Tính lương nhân công điều khiển máy (giá gốc)...

Tính lương nhân công điều khiển máy (giá T5/2015)...

Chọn **mức lương** là 1.900.000 đồng/tháng, số ngày là 26 ngày.

Bảng tính lương nhân công điều khiển máy giá gốc (01/2015/TT-BXD)

- Chức năng này cho phép xem và tính bảng tiền lương nhân công điều khiển máy thi công theo Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20/03/2015 của Bộ Xây dựng.

- Chọn Chấp nhận nếu bạn muốn áp dụng giá trị cột 'Lương ngày công' cho lương nhân công điều khiển máy (Giá gốc).

Chọn mức lương: **1,900,000** Số ngày: **26**

MaNC	Cấp bậc thợ	Hệ số lương	Lương vùng	Lương tháng	Số ngày	Lương ngày công
B1.1.37	Nhân công 3/7 (Nhóm I)	2.160	1,900,000	4,104,000	26	157,846
B1.1.47	Nhân công 4/7 (Nhóm I)	2.550	1,900,000	4,845,000	26	186,346
B4.1.24	Công nhân lái xe bậc 2/4 (Nhóm 1)	2.570	1,900,000	4,883,000	26	187,808

Chấp nhận **Đóng**

Xác định lương nhân công lái máy giá tháng: nhấn chuột phải chọn “**Tính lương nhân công điều khiển máy (giá tháng)**”, xác định chi phí tiền lương nhân công điều khiển máy tại thời điểm lập dự toán.

Bảng giá nhiên liệu - hệ số chi phí nhiên liệu Thành phần - cấp bậc thợ điều khiển máy **Bảng giá nhân công điều khiển máy**

Mã NC	Nhân công điều khiển máy	ĐVT	Giá gốc	Giá T5/2015
B1.1.37	Nhân công 3/7 (Nhóm I)	công	157,846	
B1.1.47	Nhân công 4/7 (Nhóm I)	công	186,346	
B4.1.24	Công nhân lái xe bậc 2/4 (Nhóm 1)	công	187,808	

Tính lương nhân công điều khiển máy (giá gốc)...

Tính lương nhân công điều khiển máy (giá T5/2015)...

Chọn **mức lương** đầu vào là 2.150.000 đồng/tháng, số ngày là 26 ngày.

Bảng tính lương nhân công điều khiển máy giá tháng (01/2015/TT-BXD)

- Chức năng này cho phép xem và tính bảng tiền lương nhân công điều khiển máy thi công theo Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20/03/2015 của Bộ Xây dựng.

- Chọn Chấp nhận nếu bạn muốn áp dụng giá trị cột 'Lương ngày công' cho lương nhân công điều khiển máy (Giá T5/2015).

Chọn mức lương: **2,150,000** Số ngày: **26**

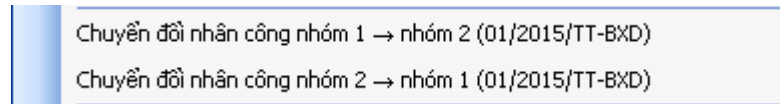
MaNC	Cấp bậc thợ	Hệ số lương	Lương vùng	Lương tháng	Số ngày	Lương ngày công
B1.1.37	Nhân công 3/7 (Nhóm I)	2.160	2,150,000	4,644,000	26	178,615
B1.1.47	Nhân công 4/7 (Nhóm I)	2.550	2,150,000	5,482,500	26	210,865
B4.1.24	Công nhân lái xe bậc 2/4 (Nhóm 1)	2.570	2,150,000	5,525,500	26	212,519

Chấp nhận **Đóng**

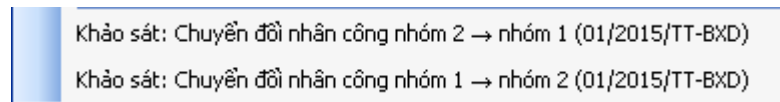
Lưu ý:

1. Theo NĐ số 205/2004/NĐ-CP, tiền lương nhân công xây dựng công trình giao thông và công trình thủy lợi sử dụng nhân công nhóm 2 và nhóm 3. Các hạng mục công trình đang lập dự toán theo CV số 315/SXD-KTXD nay phải chuyển sang lập với công văn 465/SXD-KTXD cần phải thực hiện chuyển đổi toàn bộ nhân công nhóm 2 và nhóm 3 về nhân công nhóm 1.

2. Phần mềm dự toán ADTPro phiên bản 9.2.31 cung cấp chức năng đánh dấu chọn một hoặc nhiều công tác để chuyển đổi nhân công từ nhóm 1 → nhóm 2 theo thông tư số 01/2015/TT-BXD. Bật sheet PTVT, nhấn chuột phải để bật menu “**Chuyển đổi nhân công nhóm 1 → nhóm 2 (01/201/TT-BXD)**”.



3. Theo NĐ số 205/2004/NĐ-CP, tiền lương nhân công khảo sát tính theo nhân công nhóm 2, theo qui định tại thông tư số 01/2015/TT-BXD, nhân công khảo sát là nhân công nhóm 1. Bật sheet PTVT, nhấn chuột phải để bật menu “**Khảo sát: chuyển đổi nhân công nhóm 2 → nhóm 1 (01/201/TT-BXD)**”.



-/-